

Lúc bấy giờ, Phật khen trời Đê Thích: Hay thay! Hay thay! Như ông đã nói. Nay Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, trang trí bằng các vật báu, dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, y kính mà nói, như lý tư duy; hoặc có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biểu tặng cho người khác thọ trì, truyền bá rộng rãi, thì hai loại phước này, loại sau nhiều hơn. Vì sao? Vì do biểu tặng người khác, có thể khiến vô lượng, vô biên các hữu tình được pháp hỷ.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... có khả năng y như Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà nói nghĩa thú, vì hữu tình phân biệt giảng nói rộng rãi, khiến được chánh giải, thì thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy phước đức đạt được lại hơn công đức biểu tặng kinh này cho người khác nhiều gấp trăm ngàn lần.

Nay Kiều Thi Ca! Kính Pháp Sư này nên như kính Phật, cũng như phụng sự vị phạm hạnh cao quý. Vì sao? Kiều Thi Ca! Nên biết Bát-nhã-ba-la-mật-đa tức là Ứng Chánh Đẳng Giác, nên biết Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tức là Bát-nhã-ba-la-mật-đa; nên biết Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng khác Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; nên biết Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng khác Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đều y nơi Bát-nhã-ba-la-mật-đa tinh cần tu học, mà chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Nay Kiều Thi Ca! Nên biết, vị phạm hạnh cao quý ấy, tức là đại Bồ-tát trụ ở bậc Bất thối chuyển. Đại Bồ-tát ấy cũng y nơi Bát-nhã-ba-la-mật-đa tinh cần tu học, mà chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Nay Kiều Thi Ca! Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Thanh-văn cũng y nơi Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, tinh cần tu học mà chứng đắc quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán. Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Độc-giác cũng y nơi Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế tinh cần tu học, lần lượt chứng đắc quả vị Độc-giác. Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Bồ-tát cũng y nơi Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế tinh cần tu học, vượt các bậc Thanh-văn và Độc-giác chứng nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát. Lại dần dần tu hành chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Vì vậy nên, này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... muốn dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong hiện tại thì nên sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế; rồi mới dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Này Kiều Thi Ca! Ta quán nghĩa này: Khi mới chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, khởi lên ý nghĩ: Ta nương vào đâu mà trụ? Ai có thể nhận sự cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen của ta? Khi nghĩ như thế, ta hoàn toàn chẳng thấy có tất cả hoặc trời, hoặc ma, hoặc phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, nơn phi nơn v.v... trong thế gian bằng ta, huống là có kẻ hơn ta. Lại tự nghĩ: Ta y nơi pháp này mà đã chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, pháp này vi diệu thậm thâm tịch tịnh. Ta nên trở lại y vào pháp này mà trụ, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Pháp này là gì? Đó là Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Ta đã thành Phật, còn tuân theo Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế y đó mà trụ, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Huống là thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... muốn cầu quả vị giác ngộ cao tốt, mà chẳng đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm này, chí tâm quy y, tinh cần tu học, dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... muốn cầu Thanh-văn thừa hoặc Độc-giác thừa, thì nên đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm này chí tâm quy y, tinh cần tu học, dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, có khả năng sanh ra chúng đại Bồ-tát; từ chúng đại Bồ-tát này sanh ra chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nương vào chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà Thanh-văn, Độc-giác được sanh. Vì vậy nên, Kiều Thi Ca! Nếu muốn cầu Đại-thừa, cầu Độc-giác thừa, cầu Thanh-văn thừa, thì thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đều nên đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm này, chí tâm quy y, tinh cần tu học, dùng vô lượng các

thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Vì sao? Vì người cầu Thanh-văn, đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, tinh cần tu học, thì cuối cùng chứng đắc quả A-la-hán; người cầu Độc-giác, đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, tinh cần tu học, thì cuối cùng chứng đắc quả vị Độc-giác; người cầu Đại-thừa, đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, tinh cần tu học, thì cuối cùng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt.

Lúc bấy giờ, Phật bảo trời Đế Thích: Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... dạy các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, khiến đều tu học mười thiện nghiệp đạo, thì theo ý ông thế nào, thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Trời Đế Thích bạch: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều!

Phật dạy: Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biếu tặng kẻ khác đọc tụng, rồi chuyển nhau sao chép truyền bá rộng rãi, thì thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy, phước đức có được hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, trong tạng bí mật, rộng nói tất cả pháp vô lậu, Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Thanh-văn tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Thanh-văn, đắc quả Dự-lưu, đắc quả Nhất-lai, đắc quả Bất-hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Độc-giác tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Độc-giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc-giác. Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Bồ-tát tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, lần lượt tu hành các hạnh Bồ-tát chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, trong tạng bí mật, rộng nói tất cả pháp vô lậu, đó là bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư

vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; trí Thánh đế khổ, trí Thánh đế tập, trí Thánh đế diệt, trí Thánh đế đạo; bốn tịnh lự vô lậu, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyên; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, đều là tất cả pháp vô lậu đã được nói trong đó.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... dạy một hữu tình trụ quả Dự-lưu, thì phước đức có được vượt hơn sự giáo hóa các loại hữu tình trong cả châu Thiệm Bộ, khiến đều tu học mười thiện nghiệp đạo. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì các hữu tình tu hành mười thiện nghiệp đạo chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ thú. Nếu các hữu tình trụ quả Dự-lưu thì vĩnh viễn được thoát ba đường ác, hướng là giáo hóa khiến trụ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được chẳng hơn kia sao?

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ đều trụ quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến họ an trụ quả vị Độc-giác. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì công đức của quả vị Độc-giác hơn Dự-lưu v.v... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, khiến đều an trụ quả vị Độc-giác, thì phước đức có được chẳng bằng người giáo hóa một hữu tình khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì nếu giáo hóa hữu tình khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thì khiến cho Phật nhãn trong thế gian chẳng dứt. Vì sao? Vì do có đại Bồ-tát nên mới có quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và quả vị Độc-giác. Vì do có đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột. Vì do có đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy cho nên, này Kiều Thi Ca! Tất cả thế gian, hoặc trời, hoặc ma, hoặc phàm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và A-tổ-lạc, nơn phi nơn

v.v... nên dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen đại Bồ-tát.

Này Kiều Thi Ca! Do đó nên biết, nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biểu tặng người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được hơn phước đức trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, trong tạng bí mật, rộng nói tất cả pháp thiện thù thắng của thế gian và xuất thế gian. Vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ-đại-vương, trời Ba-mươi-ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc-biến-hóa, trời Tha-hóa-tự-tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm-chúng, trời Phạm-phụ, trời Phạm-hội, trời Đại-phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu-quang, trời Vô-lượng-quang, trời Cực-quang-tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh, trời Biến-tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiếu-quảng, trời Vô-lượng-quảng, trời Quảng-quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô-phiền, trời Vô-nhiệt, trời Thiện-hiện, trời Thiện-kiến, trời Sắc-cứu-cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không-vô-biên-xứ, trời Thức-vô-biên-xứ, trời Vô-sở-hữu-xứ, trời Phi-tướng-phi-phi-tướng-xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp

không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì thì thiết khả được; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyên; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và Dự-lưu hướng, Dự-lưu quả, Nhất-lai hướng, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hướng, Bất-hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc-giác và quả vị Độc-giác; vì do pháp

đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả đại Bồ-tát và các hạnh đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Kể cả các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, châu Đông thắng thân khiến đều tu học mười thiện nghiệp đạo, thì theo ý ông thế nào? Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, vì do nhân duyên này mà được phước nhiều chăng?

Trời Đế Thích đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều!

Phật dạy: Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế biểu tợ người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi thì thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy, có được phước đức nhiều hơn trước. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Thanh-văn, tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sanh của Thanh-văn đắc quả Dự-lưu, đắc quả Nhất-lai, đắc quả Bát hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Độc-giác, tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sanh của Độc-giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc-giác; Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Bồ-tát tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, lần lượt tu hành các hạnh Bồ-tát, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Này Kiều Thi Ca! Tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, đó là bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; bốn tịnh lự vô lậu, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tám giải thoát, tám thắng xứ,

chín định thứ đệ, mười biến xứ; bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, đều là tất cả pháp vô lậu đã nói trong đó.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự-lưu, thì phước đức có được còn hơn giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, châu Đông thắng thân khiến đều tu học mười thiện nghiệp đạo. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì các hữu tình tu mười thiện nghiệp đạo, chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ thú; vì nếu các hữu tình trụ quả Dự-lưu, thì được vĩnh viễn thoát khỏi ba đường ác, hướng là giáo hóa khiến trụ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được chẳng hơn kia sao?

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, châu Đông thắng thân khiến đều trụ quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến an trụ quả vị Độc-giác. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì công đức của quả vị Độc-giác hơn Dự-lưu v.v... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các hữu tình trong châu Thiệm bộ, châu Đông thắng thân khiến đều an trụ quả vị Độc-giác, thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì nếu giáo hóa hữu tình hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thì khiến Phật nhãn trong thế gian chẳng dứt. Vì sao? Vì do có đại Bồ-tát, mới có quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và quả vị Độc-giác; vì do có đại Bồ-tát, mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột; vì do có đại Bồ-tát, mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy cho nên, Kiều Thi Ca! Tất cả thế gian, hoặc trời, hoặc ma, hoặc phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và A-tổ-lạc, nhơn phi nhơn v.v... nên dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen đại Bồ-tát.

Này Kiều Thi Ca! Do đó nên biết, nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biểu tợ người khác đọc tụng, hoặc chuyên nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được hơn phước đức nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả thiện pháp thù thắng thế gian, xuất thế gian, đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ-đại-vương, chúng trời Ba-mươi-ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc-biến-hóa, trời Tha-hóa-tự-tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm-chúng, trời Phạm-phụ, trời Phạm-hội, trời Đại-phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu-quang, trời Vô-lượng-quang, trời Cực-quang-tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh, trời Biến-tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiếu-quảng, trời Vô-lượng-quảng, trời Quảng-quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô-phiền, trời Vô-nhiệt, trời Thiên-hiện, trời Thiên-kiến, trời Sắc-cứu-cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không-vô-biên-xứ, trời Thức-vô-biên-xứ, trời Vô-sở-hữu-xứ, trời Phi-tướng-phi-phi-tướng-xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bồ thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh,

pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dụ-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và Dụ-lưu hương, Dụ-lưu quả, Nhất-lai hương, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hương, Bất-hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc-giác và quả vị Độc-giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả đại Bồ-tát và các hạnh đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-

mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Kể cả các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, châu Đông thắng thân, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, châu Đông thắng thân, châu Tây ngưu hóa, khiến đều tu học mười thiện nghiệp đạo, thì ông nghĩ sao? Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy do nhân duyên này có được phước nhiều chăng?

Trời Đế Thích bạch: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thế! Rất nhiều!

Phật dạy: Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biếu tặng người khác đọc tụng hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy có được phước đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tất cả pháp vô lậu rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Thanh-văn tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Thanh-văn, đắc quả Dự-lưu, đắc quả Nhất-lai, đắc quả Bất-hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Độc-giác tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Độc-giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc-giác; Bồ-đặc-già-la của chúng tánh Bồ-tát tu học pháp này, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, lần lượt tu hành các hạnh Bồ-tát, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Này Kiều Thi Ca! Tất cả pháp vô lậu rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, đó là bố thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lực Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; bốn tịnh lực vô lậu, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm cấm, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo;

pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyên; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, tất cả đều là pháp vô lậu đã nói trong đó.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự-lưu, thì phước đức có được còn hơn giáo hóa các loại hữu tình châu Thiệm bộ, châu Đông thắng thân, châu Tây ngưu hóa, khiến đều tu học mười thiện nghiệp đạo. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì các hữu tình tu hành mười thiện nghiệp đạo chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ thú; nếu các hữu tình trụ quả Dự-lưu thì liền được vĩnh viễn thoát khỏi ba đường ác, hưởng là giáo hóa khiến trụ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được chẳng hơn kia sao?

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, châu Đông thắng thân, châu Tây ngưu hóa đều trụ quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến an trụ quả vị Độc-giác. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì công đức của quả vị Độc-giác hơn Dự-lưu v.v... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm bộ, châu Đông thắng thân, châu Tây ngưu hóa, khiến đều an trụ quả vị Độc-giác, thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình, khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì nếu giáo hóa hữu tình, khiến hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thì khiến cho Phật nhãn trong thế gian chẳng dứt. Vì sao? Vì do có đại Bồ-tát mới có quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và quả vị Độc-giác; vì do có đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột; vì do có đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy cho nên, này Kiều Thi Ca! Tất cả thế gian hoặc trời, hoặc ma, hoặc phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và A-tổ-lạc, nhơn phi nhơn v.v... nên dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột v.v... tuyệt diệu, y phục, anh lạc, tràng phan, lọng báu, các thứ ngọc quý, kỹ nhạc, đèn sáng, hết cả vật sở hữu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen đại Bồ-tát.

Này Kiều Thi Ca! Do đó nên biết, nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, biểu tặng người khác đọc tụng, hoặc chuyên nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được nhiều hơn phước đức nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả thiện pháp thù thắng thế gian, xuất thế gian đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế. Do vì pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; do vì pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ-đại-vương, trời Ba-mươi-ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc-biến-hóa, trời Tha-hóa-tự-tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm-chúng, trời Phạm-phụ, trời Phạm-hội, trời Đại-phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu-quang, trời Vô-lượng-quang, trời Cực-quang-tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh, trời Biến-tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiếu-quảng, trời Vô-lượng-quảng, trời Quảng-quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô-phiền, trời Vô-nhiệt, trời Thiên-hiện, trời Thiên-kiến, trời Sắc-cứu-cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không-vô-biên-xứ, trời Thức-vô-biên-xứ, trời Vô-sở-hữu-xứ, trời Phi-tướng-phi-phi-tướng-xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bồ thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh,

pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dụ-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, và Dụ-lưu hương, Dụ-lưu quả, Nhất-lai hương, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hương, Bất-hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc-giác, và quả vị Độc-giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả đại Bồ-tát và các hạnh đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã-ba-la-

Tập 03, Quyển 130, Phẩm So Sánh Công Đức

mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Quyển Thứ 130

HẾT